

Số: 07/2024/QĐST-DS

Ia Grai, ngày 19 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 122/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc B; địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện I, tỉnh G;

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh H; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn I, huyện I, tỉnh G.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Thôn L, xã I, huyện I, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị L phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng, trong đó tiền gốc 467.000.000 (bốn trăm sáu mươi bảy triệu) đồng và tiền lãi 33.000.000 (ba mươi ba triệu) đồng. Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Lần 1, ngày 05/02/2024, bà L trả cho bà B số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng;

Lần 2, ngày 25/6/2024, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 3, ngày 25/12/2024, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 4, ngày 25/6/2025, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 5, ngày 25/12/2025, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 6, ngày 25/6/2026, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 7, ngày 25/12/2026, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 8, ngày 25/6/2027, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 9, ngày 25/12/2027, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 10, ngày 25/6/2028, bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Lần 11, ngày 25/12/2028, bà L trả cho bà B số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên, bà Nguyễn Thị Ngọc B có quyền yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải trả toàn bộ số tiền còn phải thanh toán.

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nêu trên.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền là 12.230.400 (mười hai triệu hai trăm ba mươi nghìn bốn trăm) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009090 ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy